|  |  |
| --- | --- |
|  **PHÒNG GD – ĐT TP NAM ĐỊNH** | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG 8 TUẦN HKII** |
| **TRƯỜNG THCS PHÙNG CHÍ KIÊN** | **NĂM HỌC 2022 -2023** |
|  | **Môn: Ngữ Văn 9** |
|  | *(Thời gian làm bài: 120 phút)* |

**Phần I: Tiếng Việt ( 2,0 điểm)**

*Hãy viết chữ cái đứng trước phương án đúng ở mỗi câu sau vào bài làm*

**Câu 1:** Những cách nói: *đường quốc lộ, ngày sinh nhật, thắng cảnh đẹp* đã vi phạm phượng châm hội thoại nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Phương châm về lượng | B. Phương châm về chất |
| C. Phương châm quan hệ | D. Phương châm cách thức |

**Câu 2**: Trường hợp nào sau đây **không phải** là tục ngữ?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Nước chảy đá mòn  | B. Cây nhà lá vườn |
| C. Nhập gia tùy tục  | D. Ăn vóc học hay |

**Câu 3**: Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: “ *Những cây thông chỉ cao quá đầu, rung tít trong nắng những ngón tay bằng bạc dưới cái nhìn bao che của những cây tử kinh thỉnh thoảng nhô cái đầu màu hoa cà lên trên màu xanh của rừng.”* (Nguyễn Thành Long) là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Nhân hóa, ẩn dụ  | B. Nhân hóa, so sánh |
| C. Nhân hóa, hoán dụ  | D. Nhân hóa, nói quá |

**Câu 4:** Từ *cam-nhông* trong câu: “*Thằng chánh Bệu thì khuân cả tủ chè, đỉnh đồng, vải vóc lên xe cam-nhông, đưa vợ con lên vị trí với giặc ở ngoài tỉnh mà lại.”* (Kim Lân) thuộc loại từ gì?

A.Thuật ngữ khoa học B.Từ địa phương

C.Từ mượn Tiếng Anh D.Từ mượn tiếng Pháp

**Câu 5:** Điểm giống nhau giữa khởi ngữ và trạng ngữ là:

A. đều là thành phần chính của câu B. đều là thành phần phụ của câu

C. đều là thành phần biệt lập D. không phải là thành phần câu

**Câu 6**: Cụm từ in đậm thuộc thành phần nào trong câu văn sau?

***“Con đường này*** *tôi đã quen đi lại lắm lần nhưng lần này tự nhiên thấy lạ.”* (Thanh Tịnh)

|  |  |
| --- | --- |
| A. Chủ ngữ  | B. Khởi ngữ |
| C. Trạng ngữ  | D. Tình thái |

**Câu 7**: Từ ngữ in đậm trong câu: “***Rõ ràng*** *tôi không tiếc những viên đá.”* (Lê Minh Khuê) thuộc thành phần biệt lập nào?

A.Tình thái B. Cảm thán C. Phụ chú D. Gọi đáp

**Câu 8**: Đoạn trích sau đây sử dụng phép liên kết nào?

*“Con chó sói, bạo chúa của Cừu, trong thơ ngụ ngôn của La Phông –ten cũng đáng thương chẳng kém. Đó là một tên trộm cướp, nhưng khốn khổ và bất hạnh.”* (Nguyễn Đình Thi)

A. Phép lặp và phép nối B. Phép thế và phép nối

C. Phép thế và phép trái nghĩa D. Phép thế và phép đồng nghĩa

**Phần II: Đọc – hiểu (2,0 điểm)**

Đọc đoạn văn bản sau và trả lời câu hỏi:

***Hòn đá có thể cho lửa, cành cây có thể cho lửa. Nhưng chỉ có con người mới biết nuôi lửa và truyền lửa. Lửa xuất hiện khi có tương tác, ít ra là hai vật thể tạo lửa. Lửa là kết quả của số nhiều. Cô bé bán diêm là số đơn. Cô đã chết vì thiếu lửa. Để rồi từ đó loài người đã cảnh giác thắp nến suốt mùa Giáng sinh để cho không còn em bé bán diêm nào phải chết vì thiếu lửa.***

 ***Nước Việt hình chữ “S”, hiện thân của số nhiều, lẽ nào không biết nuôi lửa và truyền lửa, lẽ nào thiếu lửa? Không có lửa, con rồng chẳng phải là rồng, chỉ là con giun, con rắn. Không có lửa làm gì có “nồng” nàn, “nhiệt” tâm! Làm gì có “sốt” sắng, “nhiệt” tình, đuốc tuệ! Làm gì còn “nhiệt” huyết, “cháy” bỏng! Sẽ đâu rồi “lửa” yêu thương? Việc mẹ cha, việc nhà, việc nước, làm gì với đôi vai lạnh lẽo, ơ hờ? Không có lửa em lấy gì “hun” đúc ý chí, “nấu” sử sôi kinh? Em… sống đời thực vật vô tri như lưng cây, mắt lá, đầu cành, thân cỏ… Cho nên: Biết ủ lửa để giữ nhân cách – người, nhân cách – Việt. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội. Thế nhưng: Nếu không có lửa làm sao thành mùa xuân?***

(Trích ***Thắp mình để sang xuân***, Đoàn Công Lê Huy)

 Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn bản trên. (0,25đ)

 Câu 2: Cho biết ý nghĩa của từ ***lửa*** được sử dụng trong câu văn sau: ***Nước Việt hình chữ “S”, hiện thân của số nhiều, lẽ nào không biết nuôi lửa và truyền lửa, lẽ nào thiếu lửa?***(0,5đ)

 Câu 3: Tại sao tác giả lại nói: ***Biết ủ lửa để giữ nhân cách - người, nhân cách - Việt***? (0,75đ)

 Câu 4: Thông điệp có ý nghĩa nhất đối với em được rút ra từ đoạn văn bản trên là gì? (0,5đ)

**Phần III: Làm văn (6,0 điểm)**

**Câu 1:** (1,5 điểm).

 Từ hai câu cuối ngữ liệu phần Đọc – hiểu:***Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội. Thế nhưng: Nếu không có lửa làm sao thành mùa xuân?***, bằng một đoạn văn nghị luận có độ dài từ 12 – 15 câu (có đánh dấu số câu), hãy nêu suy nghĩ của em về vai trò của ***lửa*** đối với tuổi trẻ.

**Câu 2:** (4,5 điểm).

 Trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*Ta làm con chim hót*

*Ta làm một cành hoa*

*Ta nhập vào hoà ca*

*Một nốt trầm xao xuyến.*

*Một mùa xuân nho nhỏ*

*Lặng lẽ dâng cho đời*

*Dù là tuổi hai mươi*

*Dù là khi tóc bạc.*

 *(*Trích *Mùa xuân nho nhỏ - Thanh Hải*, SGK Ngữ văn 9, tập 2, NXB Giáo dục)

Liên hệ với khổ thơ kết trong bài thơ *Viếng lăng Bác* của nhà thơ Viễn Phương, từ đó, so sánh ước nguyện chân thành tha thiết của hai nhà thơ trong hai bài thơ trên.

----------HẾT----------

HƯỚNG DẪN CHẤM

 KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG 8 TUẦN HỌC KÌ II

 NĂM HỌC : 2022 - 2023

 Môn : NGỮ VĂN 9.

Toàn bài 10,0 điểm phân chia cụ thể như sau:

**Phần I: Tiếng Việt ( 2,0 điểm).** Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | A | B | A | D | B | B | A | D |

**Phần II : Đọc – hiểu văn bản ( 2,0 điểm).**

**Câu 1**

Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận

*(Trả lời đúng: 0.25; trả lời sai: không có điểm)*

**Câu 2**:

* Từ “lửa” được nói đến trong câu “***Nước Việt hình chữ “S”, hiện thân của số nhiều, lẽ nào không biết nuôi lửa và truyền lửa, lẽ nào thiếu lửa?”*** mang ý nghĩa ẩn dụ để chỉ: nhiệt huyết, đam mê, khát vọng, ý chí, nghị lực, tình yêu thương mãnh liệt…Ngọn lửa ấy được con người nuôi dưỡng trong tâm hồn và có thể lan truyền từ người này sang người khác.

*(Học sinh trả lời tương đối đủ ý: 0.5 điểm; chỉ chạm ý: 0.25 điểm)*

**Câu 3:** **Ý nghĩa** của câu nói: “***Biết ủ lửa để giữ nhân cách – người, nhân cách – Việ****t*”:

* Biết ủ lửa là biết nhen nhóm, nuôi dưỡng ngọn lửa trong tâm hồn mình.
* Có ngọn lửa của nhiệt huyết, đam mê, khát vọng mới dám sống hết mình, dám theo đuổi ước mơ, hoài bão. Có ngọn lửa của ý chí nghị lực sẽ có sức mạnh để vượt qua khó khăn, trở ngại. Có ngọn lửa của tình yêu thương sẽ sống nhân ái, nhân văn.
* Ngọn lửa ấy giúp ta làm nên nhân cách con người.

*(Học sinh nêu được mỗi ý đúng cho: 0.25 điểm)*

**Câu 4:** Học sinh rút ra một thông điệp mà mình cho là ý nghĩa nhất từ đoạn văn bản. VD:

* Không có lửa cuộc sống con người chỉ là sự tồn tại.
* Tuổi trẻ cần biết nuôi dưỡng ngọn lửa của nhiệt huyết, đam mê, khát vọng để theo đuổi ước mơ, hoài bão của mình.

…….

(*Rút ra được một thông điệp đúng cho: 0,5 điểm; rút ra hơn một bài học: 0,25 điểm*)

**Phần III. Làm văn (6.0 điểm)**

**Câu 1(1,5 điểm)**

*+ Yêu cầu về hình thức: 0,25*

 Đảm bảo cấu trúc một đoạn văn nghị luận bàn về một khía cạnh của tư tưởng, đạo lý, độ dài từ 12-15 câu.

*+ Yêu cầu về nội dung (1.25 điểm)*

*Xác định đúng vấn đề nghị luận, vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng. Chấp nhận những cách sắp xếp ý và diễn đạt khác nhau nhưng cần hướng vào các ý chính sau:*

* Yếu tố làm nên mùa xuân của cuộc đời là *lửa*- lửa của nhiệt huyết, đam mê, của ý chí nghị lực, tình yêu yêu thương giữa con người với con người.
* Có *lửa* tuổi trẻ mới sống hết mình trong cháy khát, đam mê.
* Có *lửa* để tuổi trẻ mạnh mẽ, tự tin dám nghĩ, dám làm, dám theo đuổi ước mơ, hoài bão của mình
* Có *lửa* để tuổi trẻ sống đầy đủ hương vị của cuộc sống hơn, nhân văn hơn.
* *Lửa* thôi thúc ta vươn tới những tầm cao mới, lửa làm nảy nở những búp chồi hạnh phúc.
* Tuổi trẻ là tương lai của đất nước. Ngọn lửa của tuổi trẻ sẽ lan tỏa và cháy sáng để thắp lên *mùa xuân* của đất nước, cuộc đời.
* Không có *lửa* cuộc sống con người nói chung, tuổi trẻ nói riêng chỉ là sự tồn tại.
* …
* Học sinh lấy dẫn chứng hợp lý

 *(Giáo viên đọc toàn bài và cân đối cho điểm giữa các ý)*

**Câu 2 (4,5 điểm)**

**a. Đảm bảo cấu trúc 3 phần của bài văn nghị luận văn học: 0,25đ**

**b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: 0,25đ**

**c.** **Triển khai vấn đề nghị luận**: Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, có sức thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng. HS có thể triển khai theo những cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

**1. Giới thiệu vấn đề nghị luận: 0,5đ**

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nêu vấn đề nghị luận và giới hạn dẫn chứng.

+ Thanh Hải là cây bút nổi tiếng của quê hương xứ Huế.Thơ ông là tiếng lòng tha thiết, là tâm niệm chân thành của một người con giàu ý thức trách nhiệm với quê hương, đất nước.

+ Bài thơ Mùa xuân nhỏ nhỏ được sáng tác năm 1980, khi nhà thơ đang nằm trên giường bệnh và không bao lâu sau thì ông qua đời.

+ Trong bài thơ, 2 khổ thơ thứ tư và thứ năm đã diễn tả những suy nghĩ và ước nguyện của nhà thơ trước mùa xuân của đất nước.

+ Trích thơ:…

2. Cảm nhận đoạn thơ: 2,5 đ

a. Khổ thơ thứ tư: Từ cảm xúc trước mùa xuân tươi đẹp của thiên nhiên, đất nước, nhà thơ đã chuyển sang bày tỏ mong ước tha thiết của mình:

***“Ta làm….xao xuyến”***

- Các hình ảnh *bông hoa, tiếng chim* đã xuất hiện trong cảm xúc của thi nhân về mùa xuân thiên nhiên tươi đẹp, giờ lại được tác giả sử dụng để thể hiện lẽ sống của mình. Nhà thơ muốn làm con chim nhỏ cất tiếng hót rộn rã làm vui cho đời, muốn làm một cành hoa tỏa hương, khoe sắc tô điểm cho cuộc sống, muốn làm 1 nốt nhạc trầm trong bản hòa ca để làm xao xuyến lòng người. Đó là mong muốn được sống có ích, được đóng góp 1 phần tốt đẹp, dù nhỏ bé, của bản thân cho đất nước, cách mạng.

- Các động từ *làm, nhập* cho thấy tác giả không chỉ mơ ước mà còn muốn hiện thực hóa khát vọng của mình để làm đẹp cho đời.

- Cách chuyển đại từ xưng hô từ *tôi* sang *ta* cũng thật giầu ý nghĩa. Đại từ ta vừa tạo được sự trang trọng của 1 lời nguyện ước vừa nói lên ước nguyện ấy không chỉ của riêng nhà thơ mà còn là của tất cả mọi người. Cái tôi riêng của nhà thơ đã hòa nhập vào cái ta chung rộng lớn.

b. Đến khổ thơ thứ 5, ước nguyện của tác giả còn được đẩy lên đến đỉnh cao trở thành *“mùa xuân nho nhỏ”,* mùa xuân của lý tưởng, của tiếng lòng cao cả

- *Mùa xuân nho nhỏ* là hình ảnh ẩn dụ độc đáo, sáng tạo tượng trưng cho ước nguyện được cống hiến của tác giả. Nhà thơ muốn góp một mùa xuân nho nhỏ của riêng mình vào mùa xuân lớn lao của đất nước, cuộc đời.

- Tính từ “*nho nhỏ*” và “*lặng lẽ*” kết hợp với nghệ thuật đảo ngữ “*Lặng lẽ dâng cho đời”* nhấn mạnh sự cống hiến khiêm nhường, không khoa trương, ồn ào, không cần ai biết đến.

- Đó không phải là sự cống hiến nhất thời mà là cả một cuộc đời từ *“tuổi hai mươi“* khi còn trẻ trung, sung sức cho đến *“ khi tóc bạc”* là lúc về già.

-Điệp ngữ “*dù là*” hòa cùng nghệ thuật hoán dụ khiến lời vang lên như một lời thề son sắt khẳng định lẽ sống cống hiến cho cuộc đời chung là lẽ sống bền bỉ, bất chấp tuổi tác và tháng năm của tác giả.

**3**. **Đánh giá đoạn thơ: 0,5đ**

- Có thể nói, đoạn thơ trên đã thể hiện được ngòi bút nghệ thuật đặc sắc của Thanh Hải.

+ Thể thơ năm tiếng, nhạc điệu trong sáng, tha thiết, cách gieo vần, ngắt nhịp gần với các làn điệu dân ca miền trung.

+ Mạch cảm xúc được phát triển một cách tự nhiên, lô gich dựa trên sự phát triển của hình ảnh mùa xuân: từ cảm xúc trước mùa xuân thiên nhiên, đất nước đến *mùa xuân nho nhỏ* của mỗi người, góp vào mùa xuân lớn của cuộc đời chung.

+ Hình ảnh thơ mang nghĩa biểu tượng sâu sắc, sử dụng phong phú các biệp pháp tu từ: nhân hóa, ẩn dụ, hoán dụ, điệp ngữ…

-> Qua đó, tác giả đã bày tỏ ước nguyện chân thành được sống có ích, được đóng góp những gì tốt đẹp nhất của bản thân cho đất nước, cách mạng.

-> Phải yêu đời lắm, phải lạc quan lắm, Thanh Hải mới viết lên được những vần thơ tươi đẹp, thiết tha, tràn đầy lẽ sống cao cả khi bản thân đang trải qua những giây phút đớn đau, bệnh tật. Điều đó càng làm cho chúng ta thêm trân quý tấm lòng và những vần thơ của ông.

**4. So sánh ước nguyện chân thành, tha thiết của hai nhà thơ Thanh Hải và Viễn Phương: 0,5đ**

- Giống nhau:

+ Cả hai đoạn thơ đều thể hiện ước nguyện chân thành, tha thiết được hoà nhập, cống hiến cho cuộc đời, cho đất nước, nhân dân… Những ước nguyện ấy khiêm nhường, bình dị muốn được góp phần tinh túy đẹp đẽ nhất dù nhỏ bé của mình vào cuộc đời chung.
+ Các nhà thơ đều dùng những hình ảnh đẹp của thiên nhiên là biểu tượng thể hiện ước nguyện của mình.
- Điểm khác nhau: Tuy vậy mỗi bài thơ cũng có nét riêng:
+ Thanh Hải viết về đề tài thiên nhiên đất nước và khát vọng hoà nhập dâng hiến cho cuộc đời, cho nhân dân, đất nước.
+ Viễn Phương viết về đề tài lãnh tụ, thể hiện niềm xúc động thiêng liêng, tấm lòng tha thiết thành kính, niềm xúc động khôn nguôi của người con từ miền Nam vừa được giải phóng ra viếng Bác Hồ.

=> Chính những điểm khác nhau đó đã góp phần mang đến sự phong phú, đa sắc cho nền thơ ca dân tộc đồng thời khẳng định phong cách nghệ thuật riêng của từng tác giả.

**\* Lưu ý**: *GV căn cứ vào mức độ làm bài của HS để cho điểm từng ý*

- Nếu biết hình thành các ý rõ ràng, lập luận chặt chẽ, cảm nhận sâu sắc, diễn đạt lưu loát thì cho điểm tối đa ở mỗi ý

- Nếu phân tích còn sơ sài hoặc thiếu dẫn chứng, chưa thuyết phục thì cho từ 1/2 đến 2/3 số điểm ở mỗi ý.